

Số: 1329/QĐ-ĐHM

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 06 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc điều chỉnh phụ lục  
ban hành kèm theo Quy chế Đánh giá kết quả rèn luyện của người học  
được đào tạo trình độ đại học hệ chính quy  
Trường Đại học Mở thành phố Hồ Chí Minh

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Quyết định số 389/TTg ngày 26 tháng 7 năm 1993 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Đại học Mở Bán công Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 146/2006/QĐ-TTg ngày 22 tháng 6 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển sang loại hình trường đại học công lập với tên gọi là Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư 16/2015/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 08 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của người học được đào tạo trình độ đại học hệ chính quy;

Căn cứ Quyết định số 2424 /QĐ-ĐHM ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế Đánh giá kết quả rèn luyện của người học được đào tạo trình độ đại học Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ biên bản họp số 817/BB-ĐHM ngày 05 tháng 04 năm 2024 về việc Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện Học kỳ 1 năm học 2023 - 2024 - các khóa 2020, 2021, 2022, 2023;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Công tác sinh viên và Truyền thông.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Nay điều chỉnh phụ lục ban hành kèm theo Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của người học được đào tạo trình độ đại học hệ chính quy Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh.

(Đính kèm phụ lục chi tiết)



Handwritten signature or initials.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ học kỳ 1 năm học 2024 – 2025 trở đi và thay thế Phụ lục ban hành kèm Quyết định số 2424 /QĐ-ĐHM ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế Đánh giá kết quả rèn luyện của người học được đào tạo trình độ đại học Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 3.** Các Ông (Bà) Trưởng phòng Công tác sinh viên, Trưởng phòng Quản lý đào tạo, Trưởng phòng Thanh tra – Pháp chế, Trưởng phòng Tài chính – Kế toán, Trưởng phòng Hành chính – Quản trị, các Khoa, các đơn vị và cá nhân có liên quan, chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3 (để thực hiện);
- Hiệu trưởng và các Phó hiệu trưởng (để chỉ đạo);
- Lưu: VT, P. CTSVTT, PH.THẢO, (2).

**KT. HIỆU TRƯỞNG**  
**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**  
  
  
**Lê Nguyễn Quốc Khang**





**Phụ lục**

**MINH CHỨNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN ONLINE THEO HỌC KỲ**

(kèm theo Quyết định số 1329/QĐ-ĐHM, ngày 03 tháng 06 năm 2024 của  
Hiệu trưởng Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh)

**Điều 1: Đánh giá về ý thức học tập: tối đa 20 điểm - Điểm cơ bản 15 điểm**

NỘI DUNG MINH CHỨNG	ĐIỂM CỘNG	ĐIỂM TRỪ	ĐƠN VỊ THỰC HIỆN
1. Sinh viên có điểm trung bình học tập tích lũy với thang điểm 4 cụ thể: - Dưới 1,99 - Từ 2,00 đến 2,49 - Từ 2,50 đến 3,19 - Từ 3,20 đến 3,59 - Từ 3,60 đến 4,00	+ 15 đ + 16 đ + 17 đ + 18 đ + 19 đ		P.QLĐT
2. Có giấy chứng nhận tham gia học các lớp chuyên đề kỹ năng học tập trong và ngoài Trường	+ 3 đ/ học kỳ		KHOA (Sinh viên photo giấy chứng nhận kèm theo nộp về Khoa)
3. Tham gia Hội thảo hoặc Tọa đàm do Khoa hoặc Trường tổ chức	Tham gia trực tiếp: + 3 đ/lần; Tham gia trực tuyến: 1 đ/lần		KHOA, CÁC ĐƠN VỊ CÓ LIÊN QUAN
4. Tham gia các cuộc thi học thuật cấp Khoa hoặc Trường tổ chức trực tiếp: - Cô vũ - Tham gia - Ban tổ chức - Đạt giải đặc biệt, nhất, nhì - Đạt giải ba, KK	+ 2 đ/lần + 3 đ/lần + 5 đ/lần + 7 đ/lần + 5 đ/lần		KHOA/ĐOÀN TN - HỘI SV
5. Tham gia các cuộc thi học thuật cấp Khoa hoặc Trường tổ chức trực tuyến: - Cô vũ - Tham gia - Ban tổ chức - Đạt giải đặc biệt, nhất, nhì - Đạt giải ba, KK	+ 1 đ/lần + 3 đ/lần + 5 đ/lần + 7 đ/lần + 5 đ/lần		KHOA/ĐOÀN TN - HỘI SV



Handwritten signature or initials.

<b>NỘI DUNG MINH CHỨNG</b>	<b>ĐIỂM CỘNG</b>	<b>ĐIỂM TRỪ</b>	<b>ĐƠN VỊ THỰC HIỆN</b>
6. Tham gia các cuộc thi học thuật các đơn vị bên ngoài Trường tổ chức: - Cổ vũ - Tham gia - Ban tổ chức - Đạt giải đặc biệt, nhất, nhì - Đạt giải ba, KK	+ 2 đ/lần + 3 đ/lần + 5 đ/lần + 7 đ/lần + 5 đ/lần		KHOA (Sinh viên photo giấy chứng nhận kèm theo nộp về Khoa)
7. Tham gia đề tài NCKH cấp Trường, Khoa (Chỉ được tính 1 lần/đề tài): - Tham gia và hoàn thành - Đạt giải đặc biệt, nhất, nhì - Đạt giải ba, KK	+ 5 đ/lần + 10 đ/lần + 7 đ/lần		KHOA, P.HTQLKH
8. Viết bài cho tạp chí của Trường	+ 10 đ/lần		Tạp chí khoa học
9. Viết bài cho tập san, tạp chí ngoài Trường	+ 10 đ/lần		KHOA (Sinh viên photo minh chứng kèm theo nộp về Khoa)
10. Là thành viên đội tuyển của nhà trường tham gia các cuộc thi học thuật với các đơn vị ngoài Trường	+ 10 đ/ học kỳ		KHOA, CÁC ĐƠN VỊ CÓ LIÊN QUAN
11. Thành viên các câu lạc bộ học thuật cấp Khoa, Trường	+ 2 đ/ học kỳ		KHOA, CÁC ĐƠN VỊ CÓ LIÊN QUAN
12. Các hoạt động khác	Tham gia trực tiếp: Tối đa +3đ/lần Tham gia trực tuyến: Tối đa +1 đ/lần		KHOA , CÁC ĐƠN VỊ CÓ LIÊN QUAN (Sinh viên photo giấy chứng nhận kèm theo nộp về Khoa)

Handwritten signature and initials in the bottom right corner.

**Điều 2: Đánh giá về ý thức và kết quả chấp hành nội quy, quy chế trong Trường (tối đa 25 điểm) - Điểm cơ bản: 25 điểm**

<b>NỘI DUNG MINH CHỨNG</b>	<b>ĐIỂM CỘNG</b>	<b>ĐIỂM TRỪ</b>	<b>ĐƠN VỊ THỰC HIỆN</b>
1. Sinh viên chấp hành Quy chế thi	+ 5đ/học kỳ		P.KT
2. Sinh viên vi phạm Quy chế thi		-5 đ/học kỳ	P.KT
3. Đóng học phí đúng hạn	+ 5đ/học kỳ		P.QLĐT
4. Thực hiện phiếu phản hồi thông tin về môn học và giảng viên (đánh giá giảng viên trực tuyến)	+10đ/học kỳ		P.QLĐT
5. Chấp hành đúng quy định của Thư Viện	+ 5đ/học kỳ		THƯ VIỆN
6. Vi phạm quy định Thư Viện		-5 đ/học kỳ	THƯ VIỆN
7. Thực hiện đăng ký ngoại trú	+ 5đ/học kỳ		P.CTSVTT
8. Không thực hiện hoặc thực hiện trễ hạn đăng ký ngoại trú		-5 đ/học kỳ	P.CTSVTT
9. Có tham gia trong các buổi gặp gỡ trao đổi giữa Trường với sinh viên, đóng góp về các hoạt động của Trường	+ 5đ/học kỳ		KHOA
10. Sinh hoạt lớp với GVCN-CVHT	+ 5đ/học kỳ		

*Handwritten signature and initials*

**Điều 3: Đánh giá về ý thức và kết quả tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống các tệ nạn xã hội (tối đa 20 điểm) - Điểm cơ bản: 10 điểm - Bắt buộc tham gia ít nhất 2 hoạt động/học kỳ)**

NỘI DUNG MINH CHỨNG	ĐIỂM CỘNG	ĐIỂM TRỪ	ĐƠN VỊ THỰC HIỆN
1. Tham dự tuần lễ sinh hoạt công dân SV đầu năm, đầu khoá	+10đ/ học kỳ		P.CTSVTT
2. Không tham dự tuần lễ sinh hoạt công dân SV đầu năm, đầu khoá		-10 đ/ học kỳ	P.CTSVTT
3. Làm bài thu hoạch tuần lễ sinh hoạt công dân SV đầu năm, đầu khoá	+4đ/ học kỳ		P.CTSVTT
4. Không làm hoặc làm không đạt bài thu hoạch tuần lễ sinh hoạt công dân SV đầu năm, đầu khoá		- 4 đ/ học kỳ	P.CTSVTT
5. Hoạt động bắt buộc do Khoa hoặc Trường tổ chức	+3đ/ lần		P.CTSVTT, KHOA
6. Không tham gia hoạt động bắt buộc do Khoa hoặc Trường tổ chức		-3đ/lần	P.CTSVTT, KHOA
7. Đại hội chi Đoàn/ chi Hội; sinh hoạt chi Đoàn/chi Hội chủ điểm	+3đ/ lần		Đoàn TN - Hội SV, KHOA
8. Không tham gia Đại hội chi Đoàn/ chi Hội; sinh hoạt chi Đoàn/chi Hội chủ điểm		-3đ/lần	Đoàn TN - Hội SV, KHOA
9. Tham dự các buổi báo cáo chuyên đề thời sự và pháp luật do Trường tổ chức trực tiếp - Tham gia - Ban tổ chức	+ 3 đ/lần + 5 đ/lần		P.CTSVTT, Đoàn TN
10. Tham dự các buổi báo cáo chuyên đề thời sự và pháp luật do Trường tổ chức trực tuyến - Tham gia - Ban tổ chức	+ 1 đ/lần + 3 đ/lần		P.CTSVTT, Đoàn TN

*Handwritten signature and initials*

NỘI DUNG MINH CHỨNG	ĐIỂM CỘNG	ĐIỂM TRỪ	ĐƠN VỊ THỰC HIỆN
11. Tham dự các cuộc thi hoặc hoạt động ngoại khoá do các Câu lạc bộ, Khoa, Trường tổ chức trực tiếp <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cổ vũ</li> <li>- Tham gia</li> <li>- Ban tổ chức</li> <li>- Đạt giải đặc biệt, nhất, nhì</li> <li>- Đạt giải ba, KK</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ 2 đ/lần</li> <li>+ 3 đ/lần</li> <li>+ 5 đ/lần</li> <li>+ 7 đ/lần</li> <li>+ 5 đ/lần</li> </ul>		KHOA, P.CTSVTT, Đoàn TN
12. Tham dự các cuộc thi hoặc hoạt động ngoại khoá do các Câu lạc bộ, Khoa, Trường tổ chức trực tuyến <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cổ vũ</li> <li>- Tham gia</li> <li>- Ban tổ chức</li> <li>- Đạt giải đặc biệt, nhất, nhì</li> <li>- Đạt giải ba, KK</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ 1 đ/lần</li> <li>+ 3 đ/lần</li> <li>+ 5 đ/lần</li> <li>+ 7 đ/lần</li> <li>+ 5 đ/lần</li> </ul>		KHOA, P.CTSVTT, Đoàn TN
13. Tham dự các cuộc thi hoặc hoạt động ngoại khoá do các đơn vị bên ngoài Trường tổ chức: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cổ vũ</li> <li>- Tham gia</li> <li>- Ban tổ chức</li> <li>- Đạt giải đặc biệt, nhất, nhì</li> <li>- Đạt giải ba, KK</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ 2 đ/lần</li> <li>+ 3 đ/lần</li> <li>+ 5 đ/lần</li> <li>+ 7 đ/lần</li> <li>+ 5 đ/lần</li> </ul>		KHOA (Sinh viên photo giấy chứng nhận kèm theo nộp về Khoa)
14. Tham dự các cuộc thi hoặc hoạt động ngoại khoá do các đơn vị ngoài Trường tổ chức trực tuyến <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cổ vũ</li> <li>- Tham gia</li> <li>- Ban tổ chức</li> <li>- Đạt giải đặc biệt, nhất, nhì</li> <li>- Đạt giải ba, KK</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ 1 đ/lần</li> <li>+ 3 đ/lần</li> <li>+ 5 đ/lần</li> <li>+ 7 đ/lần</li> <li>+ 5 đ/lần</li> </ul>		KHOA (Sinh viên photo giấy chứng nhận kèm theo nộp về Khoa)
15. Là thành viên đội tuyển TDTT, văn nghệ của Trường đang tham gia thi đấu giải cấp Thành phố trở lên	+ 10 đ/ học kỳ		KHOA, P.CTSVTT
16. Tham gia cuộc thi hoặc hoạt động ngoại khóa từ cấp Thành trở lên	+ 5 đ/học kỳ đến 7 đ/học kỳ		KHOA, P.CTSVTT

NỘI DUNG MINH CHỨNG	ĐIỂM CỘNG	ĐIỂM TRỪ		ĐƠN VỊ THỰC HIỆN
17. Là thành viên các Câu lạc bộ sở thích, kỹ năng, thể dục thể thao ... cấp Khoa hoặc Trường	+ 2đ/ học kỳ			P.CTSVTT, KHOA, HỘI SV
18. Tham gia "Học tập các bài Lý luận chính trị"	+ 5 đ/lần			ĐOÀN TN
19. Các hoạt động khác	Tham gia trực tiếp: Tối đa +3đ/lần Tham gia trực tuyến: Tối đa +1 đ/lần	Tối đa (-) 3 đ/lần		KHOA (Sinh viên photo giấy chứng nhận kèm theo nộp về Khoa)

N/S



**Điều 4: Đánh giá về phẩm chất công dân và quan hệ cộng đồng (tối đa 25 điểm) - Điểm cơ bản: 15 điểm**

NỘI DUNG MINH CHỨNG	ĐIỂM CỘNG	ĐIỂM TRỪ	ĐƠN VỊ THỰC HIỆN
1. Sinh viên chấp hành luật pháp, các quy định của Nhà nước và không có thông báo do công an hoặc các đơn vị khác gửi cho Trường	+15 đ/ lần	-5 đ/lần	P.CTSVTT
2. Sinh viên có hành vi tốt, có tinh thần sẻ chia, giúp đỡ người khó khăn hoạn nạn được tuyên dương bằng văn bản	+ 5đ/ lần		P.CTSVTT, CÁC KHOA, ĐOÀN TN
3. Sinh viên có hành vi chưa tốt có văn bản phê bình		- 5 đ/lần	P.CTSVTT, CÁC KHOA, ĐOÀN TN
4. Tham dự chương trình "Ngày chủ nhật xanh": - Tham gia - Ban tổ chức	+ 3 đ + 5 đ		KHOA
5. Tham dự chương trình "Thứ 7 tình nguyện": - Tham gia - Ban tổ chức	+ 3 đ + 5 đ		KHOA
6. Tham dự chương trình "Đồng hành cùng tân sinh viên": - Tham gia - Ban tổ chức	+ 10 đ		ĐOÀN TN
7. Hiến máu tình nguyện: - Tham gia - Ban tổ chức	+ 10 đ		ĐOÀN TN
8. Tham dự chiến dịch tình nguyện "Mùa hè xanh": - Tham gia - Ban tổ chức	+ 10 đ		ĐOÀN TN
9. Tham dự chương trình "Xuân tình nguyện": - Tham gia - Ban tổ chức	+ 10 đ		ĐOÀN TN

<b>NỘI DUNG MINH CHỨNG</b>	<b>ĐIỂM CỘNG</b>	<b>ĐIỂM TRỪ</b>	<b>ĐƠN VỊ THỰC HIỆN</b>
10. Sinh viên được các tổ chức xã hội tặng giấy khen hoặc chứng nhận về thành tích tham gia công tác xã hội và cộng đồng ngoài trường	+ 5 đ		KHOA (Sinh viên photo giấy chứng nhận kèm theo nộp về Khoa)
11. Tham gia các hoạt động thực hiện trách nhiệm xã hội và phát triển bền vững hình thức trực tiếp	+ 5 đ		Các đơn vị có liên quan
12. Tham gia các hoạt động thực hiện trách nhiệm xã hội và phát triển bền vững hình thức trực tuyến	+ 3 đ		Các đơn vị có liên quan
13. Các hoạt động khác	Từ +3 đ/lần đến +5đ/lần		KHOA (Sinh viên photo giấy chứng nhận kèm theo nộp về Khoa)

**Điều 5: Đánh giá về ý thức và kết quả tham gia phụ trách lớp, các đoàn thể, tổ chức khác trong Trường (tối đa 10 điểm)**

<b>NỘI DUNG MINH CHỨNG</b>	<b>ĐIỂM CỘNG</b>	<b>ĐIỂM TRỪ</b>	<b>ĐƠN VỊ THỰC HIỆN</b>
<p>1. Các chức vụ bao gồm: Ban cán sự lớp, Ban chấp hành các cấp bộ Đoàn, Hội (trường, khoa, lớp), Chi ủy CB SV, Ban chủ nhiệm các Câu lạc bộ học thuật, sở thích, kỹ năng, thể dục thể thao... của Khoa hoặc Trường (chỉ tính chức vụ tham gia công tác cao nhất):</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thành tốt nhiệm vụ</li> <li>- Hoàn thành nhiệm vụ</li> <li>- Không hoàn thành nhiệm vụ</li> </ul>	<p>10 đ/HK 5 đ/HK 0 đ/HK</p>		KHOA, ĐOÀN TN
2. SV đạt giải I, II cấp thành phố, khu vực; đạt giải I, II, III, Khuyến khích cấp toàn quốc về học tập, NCKH	+ 10 đ		P.HTQLKH
3. SV được tặng Bằng khen của UBND Tỉnh, Thành phố (trực thuộc TW) về các hoạt động chính trị, văn hóa – xã hội, thể thao, phòng chống tệ nạn xã hội, giữ gìn trật tự xã hội, cứu người...	+ 10 đ		KHOA (Sinh viên photo giấy chứng nhận kèm theo nộp về Khoa)
4. SV được tặng Bằng khen của các cấp Trung ương về công tác Đoàn, Hội sinh viên, Hội liên hiệp Thanh niên	+ 10 đ		ĐOÀN TN
5. Sinh viên đạt thành tích sinh viên 5 tốt cấp Trường	+ 3 đ		ĐOÀN TN, KHOA
6. Sinh viên đạt thành tích sinh viên 5 tốt cấp Thành, TW	+ 5 đ		ĐOÀN TN
7. Đạt danh hiệu Đoàn viên ưu tú	+ 3 đ		ĐOÀN TN

*Handwritten signature and initials*

**Điều 6: Các trường hợp đặc biệt: tối đa 10 điểm (điểm cộng thêm)**

<b>NỘI DUNG MINH CHỨNG</b>	<b>ĐIỂM CỘNG</b>	<b>ĐIỂM TRỪ</b>	<b>ĐƠN VỊ THỰC HIỆN</b>
1. Sinh viên khuyết tật, tàn tật, mồ côi cả cha lẫn mẹ hoặc cha hoặc mẹ, hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn có xác nhận của địa phương (Sinh viên nộp hồ sơ một lần vào đầu khóa học (riêng đối với giấy xác nhận gia đình đặc biệt khó khăn có xác nhận của địa phương nộp hàng năm)) đạt mức điểm trung bình học tập tích lũy: - Từ 2,00 đến 2,49 - Từ 2,50 đến 3,19 - Từ 3,20 đến 3,59 - Từ 3,60 đến 4,00	+7 đ +8 đ +9 đ +10 đ		P.CTSVTT
2. SV được kết nạp Đảng hoặc chuyển Đảng chính thức (chỉ được cộng 1 lần duy nhất trong 4 năm học chính khoá)	+ 10 đ		P.CTSVTT
3. Đảng viên đạt thành tích: - Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ; - Hoàn thành tốt nhiệm vụ; - Hoàn thành nhiệm vụ;	+ 10 đ + 7 đ + 5 đ		P.CTSVTT, VP ĐẢNG ỦY
4. Các trường hợp đặc biệt khác do Hội đồng quyết định	+ 5 đ		P.CTSVTT

Ghi chú: Các mức điểm cộng thêm không được vượt quá thang điểm của từng phần và không vượt quá 100 điểm

Thời gian tích lũy các hoạt động: **theo kế hoạch của Trường**